

Số: **918** /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày **13** tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ và phê duyệt Quy trình thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết đối với thủ tục hành chính trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 632/QĐ-BVHTTDL ngày 04/02/2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 68/TTr-SVHTTDL ngày 07/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục 04 thủ tục hành chính mới ban hành và 07 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 và Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2018 (*kèm theo danh mục*).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông giải quyết đối với 04 thủ tục hành chính mới ban hành cấp tỉnh trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau (*kèm theo quy trình*).

Thay thế 07 Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông phê duyệt tại Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 10/4/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai quy định tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Thay thế 05 thủ tục hành chính cấp tỉnh (STT: 72, 73, 74, 76, 77) tại phần Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 1516/QĐ-UBND ngày 19/9/2018 và Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng CCHC (Đời, 43);
- Lưu: VT, VL20/05.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hồng Quân



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ VÀ TÊN QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG BỊ THAY THÊ TRONG LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số **918** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

Số TT	Mã TTHC Địa phương	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ văn bản quy định bãi bỏ thủ tục hành chính
I. Quyết định số 1152/QĐ-UBND ngày 30/6/2017			
1.	1.004630.00 0.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
2.	1.003552.00 0.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương	
3.	1.003533.00 0.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương	
4.	1.003484.00 0.00.00.H12	Thủ tục thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	
5.	1.003466.00 0.00.00.H12	Thủ tục chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu	
II. Quyết định số 2023/QĐ-UBND ngày 11/12/2018			
6.	2.001893.00 0.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn
7.	1.003510.00 0.00.00.H12	Thủ tục cấp giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương	





2. Danh mục tên Quy trình nội bộ, liên thông và điện tử thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông bị thay thế

Số TT	Tên quy trình, thủ tục hành chính
I.	Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 10/4/2019
1.	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương
2.	Thủ tục cấp Giấy phép phê duyệt nội dung bản ghi âm, ghi hình ca múa nhạc, sân khấu cho các tổ chức thuộc địa phương
3.	Thủ tục Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu
4.	Thủ tục cấp Giấy phép cho phép tổ chức, cá nhân Việt Nam thuộc địa phương ra nước ngoài biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang
5.	Thủ tục cấp Giấy phép cho đối tượng thuộc địa phương mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang tại địa phương
6.	Thủ tục cấp Giấy phép tổ chức thi người đẹp, người mẫu trong phạm vi địa phương
7.	Thủ tục Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu

./.



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số **918** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau), sau đây viết tắt cách thức thực hiện, địa điểm thực hiện thủ tục hành chính là “Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh”. 2. Hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, đăng ký tại địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch), nếu đủ điều kiện và có giá trị như nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, sau đây viết tắt là “Trực tuyến”. 3. Thời gian tiếp nhận vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau: - Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút. - Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.						
1	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn	1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc (cắt giảm 0,5/05 ngày, tỷ lệ 10%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh	- Trực tiếp; - Qua bưu chính hoặc trực tuyến (theo quy định).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh.	1. Mức thu phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn như sau: Độ dài thời gian của một chương trình (vở diễn) biểu diễn nghệ thuật:	- Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục hành chính được kết nối, tích

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công	phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 2,5 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.		- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	- Đến 50 phút: 1.500.000 đồng/chương trình, vở diễn; - Từ 51 đến 100 phút: 2.000.000 đồng/chương trình, vở diễn; - Từ 101 đến 150 phút: 3.000.000 đồng/chương trình, vở diễn; - Từ 151 đến 200 phút: 3.500.000 đồng/chương trình, vở diễn; - Từ 201 phút trở lên: 5.000.000 đồng/chương trình, vở diễn. 2. Trường hợp miễn phí - Miễn phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn đối với chương trình	biểu diễn (Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ); - Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định chương trình nghệ thuật biểu diễn; phí thẩm định nội dung chương trình trên băng, đĩa,	hợp theo mã thủ tục "1.009397" trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia



Số TT	Tên thủ tục hành chính (lập cơ chế năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia; - Chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, đối ngoại cấp quốc gia theo quy định tại Thông tư số 288/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính bao gồm: các hoạt động biểu diễn nghệ thuật nhân kỷ niệm ngày thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước, kỷ niệm ngày quốc khánh các nước tại Việt Nam; tổ chức nhân chuyến thăm của lãnh đạo cấp cao các nước đến Việt Nam; kỷ niệm ngày sinh nhật của một số lãnh tụ các	phần mềm và trên vật liệu khác.	

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					nước tại Việt Nam hoặc nhân kỷ niệm sự kiện đặc biệt của nước ngoài được tổ chức tại Việt Nam.		
		2. Trường hợp thay đổi nội dung biểu diễn nghệ thuật đã được chấp thuận: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 01 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.			Không		
		3. Trường hợp thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức biểu diễn nghệ thuật đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức biểu diễn nghệ thuật có văn bản thông báo gửi tới cơ quan đã					

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		chấp thuận và chính quyền địa phương nơi tổ chức biểu diễn nghệ thuật ít nhất 02 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức.					
2	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật	1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 01/15 ngày, tỷ lệ 6,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 9,5 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. 2. Trường hợp thay đổi nội dung cuộc thi, liên hoan đã được chấp thuận: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ	- Trực tiếp; - Qua bưu chính hoặc trực tuyến (theo quy định).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục hành chính được kết nối, tích hợp theo mã thủ tục "1.009398" trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. 3. Trường hợp thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi, liên hoan đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ chức cuộc thi, liên hoan có văn bản thông báo gửi tới cơ quan đã chấp thuận và chính quyền địa phương nơi tổ chức cuộc thi, liên hoan ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi, liên hoan.					
3	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 14 ngày làm việc (cắt giảm 01/15 ngày, tỷ lệ 6,7%), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh	- Trực tiếp; - Qua bưu chính hoặc trực tuyến (theo quy định).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết	Không	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục hành chính được kết

Số TT	 Tên thủ tục hành chính Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 9,5 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. 2. Trường hợp thay đổi nội dung cuộc thi, liên hoan đã được chấp thuận: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó: - Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ; đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính: 03 ngày làm việc. - Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính và công khai theo quy định: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. 3. Trường hợp thay đổi thời gian, địa điểm tổ chức cuộc thi đã được chấp thuận, tổ chức, cá nhân đề nghị tổ		TTHC tỉnh. - Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			nổi, tích hợp theo mã thủ tục “1.009399” trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức thực hiện	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		chức cuộc thi có văn bản thông báo gửi tới cơ quan đã chấp thuận và chính quyền địa phương nơi tổ chức cuộc thi ít nhất 05 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức cuộc thi.					
4	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	1. Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp văn bản xác nhận (theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 144/2020/NĐ-CP); đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử. Trường hợp không xác nhận, phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do. 2. Trường hợp thay đổi nội dung đã được xác nhận, cá nhân có văn bản nêu rõ lý do gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải xem xét, quyết định và thông báo kết quả bằng văn bản tới cá nhân đề nghị.	- Trực tiếp; - Qua bưu chính hoặc trực tuyến (theo quy định).	- Cơ quan, đơn vị tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	Không	Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục hành chính được kết nối, tích hợp theo mã thủ tục "1.009403" trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia

Tổng số danh mục có 04 thủ tục hành chính./.

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ
DU LỊCH CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ,
TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH VÀ TRUNG TÂM
GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



(Kèm theo Quyết định số **918** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính			
		Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh	
		Có	Không	Có	Không
I	Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn cấp tỉnh	04	0	04	0
1.	Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	X		X	
2.	Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)	X		X	
3.	Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu	X		X	
4.	Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu	X		X	

Tổng số danh mục có 04 thủ tục hành chính./.

**QUY TRÌNH NỘI BỘ, LIÊN THÔNG VÀ ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT ĐỐI VỚI
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HÓA,
THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH CÀ MAU**

(Kèm theo Quyết định số **918** /QĐ-UBND ngày **13** tháng 5 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)



I. Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn cấp tỉnh

1. Thủ tục tổ chức cuộc thi, liên hoan trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp toàn quốc và quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

2. Thủ tục tổ chức cuộc thi người đẹp, người mẫu

a) Thời gian giải quyết:

* **Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định:** Trong thời hạn 14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: 9,5 ngày làm việc.
- Ủy ban nhân dân tỉnh: 4,5 ngày làm việc.

* **Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: 03 ngày làm việc.
- Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết

Quy trình 1: Giải quyết tại Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để xử lý hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 2: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, xử lý hồ sơ và trình Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt:

- + Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 7,5 ngày làm việc.
- + Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: 01 ngày làm việc.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt trình Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi sổ, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả xử lý đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: 0,5 ngày làm việc.

Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính; chuyển kết quả giải quyết và thực hiện công khai theo quy định:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

3. Thủ tục tổ chức biểu diễn nghệ thuật trên địa bàn quản lý (không thuộc trường hợp trong khuôn khổ hợp tác quốc tế của các hội chuyên ngành về nghệ thuật biểu diễn thuộc Trung ương, đơn vị sự nghiệp công lập có chức năng biểu diễn nghệ thuật thuộc Trung ương)

a) Thời gian giải quyết:

* **Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định:** Trong thời hạn 4,5 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: 2,5 ngày làm việc.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 02 ngày làm việc.

* **Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận:** Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:

- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: 01 ngày làm việc.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

b) Quy trình giải quyết

Quy trình 1: Giải quyết tại Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để xử lý hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân: 0,5 ngày làm việc (trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: Chuyển ngay).

- Bước 2: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, xử lý hồ sơ và trình Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 01 ngày làm việc.

+ Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt trình Ủy ban nhân dân tỉnh:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 01 ngày làm việc.

+ Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: 0,5 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả xử lý đến Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Chuyển ngay.



Quy trình 2: Giải quyết liên thông tại Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp nhận hồ sơ, thẩm tra trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính; chuyển kết quả giải quyết và thực hiện công khai theo quy định:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

- Trường hợp thay đổi nội dung đã được chấp thuận: 01 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trình của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch.

4. Thủ tục ra nước ngoài dự thi người đẹp, người mẫu

a) Thời gian giải quyết:

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp văn bản xác nhận (theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 144/2020/NĐ-CP); đồng thời đăng tải trên hệ thống thông tin điện tử. Trường hợp không xác nhận, phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- Trường hợp thay đổi nội dung đã được xác nhận, cá nhân có văn bản nêu rõ lý do gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phải xem xét, quyết định và thông báo kết quả bằng văn bản tới cá nhân đề nghị.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Công chức trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, kiểm tra; tiếp nhận hồ sơ, tạo hồ sơ điện tử gửi Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch để xử lý hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân: 0,5 ngày làm việc (trường hợp thay đổi nội dung đã được xác nhận: Chuyển ngay).

- Bước 2: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, xử lý hồ sơ và trình Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: 3,5 ngày làm việc.

+ Trường hợp thay đổi nội dung đã được xác nhận: 01 ngày làm việc.

- Bước 3: Lãnh đạo Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch xem xét, phê duyệt trình Ủy ban nhân dân tỉnh: 01 ngày làm việc.

- Bước 4: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ và thực hiện công khai theo quy định: Chuyển ngay.

Lưu ý: Để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) trước 01 buổi./